Phụ lục chi tiết

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TRI TÔN

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Tri Tôn)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (m)	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh (tỉnh bổ sung theo QĐ 2859/QĐ-UBND ngày 19/6/2026)				Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh (điều chỉnh theo QĐ 4717/QĐ-UBND ngày				Ghi chú
					Tổng số tất cả các nguồn vốn	*Trong đó:*					Tổng số tất cả các nguồn vốn	*Trong đó:*			
						Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương (tỉnh)	Ngân sách địa phương (huyện cũ)				Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương (tỉnh)	Ngân sách địa phương (huyện cũ)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*
	TỔNG CỘNG:				**29,831**	**25,893**	**2,669**	**1,269**	**2,416**	**- 2,720**	**29,602**	**25,393**	**2,940**	**1,269**	**-**
*	**Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất , đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc**				**29,831**	**25,893**	**2,669**	**1,269**			**29,602**	**25,393**	**2,940**	**1,269**	
I	**Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở Hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất , đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**				**29,831**	**25,893**	**2,669**	**1,269**			**29,602**	**25,393**	**2,940**	**1,269**	
*	**Dự án tiếp nhận từ huyện**				**24,013**	**21,275**	**1,469**	**1,269**			**23,859**	**21,157**	**1,433**	**1,269**	
1	Nâng cấp mở rộng đường vành đai Tà Le số 5 (ấp Tô Thuận)	xã Tri Tôn		2025	**1,071**	907	104	60		- 8	**1,063**	908	95	60	
2	Nâng cấp đường Tà Le Hang Quân Y	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,369**	1,145	143	81		- 14	**1,355**	1,131	143	81	

3	Bê tông xi măng đường số 1 và đường số 2 khu dân cư ấp Tô Hạ	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,115**	951	106	58		- 109	**1,006**	842	106	58	
4	Nâng cấp đường cập kênh Soài So	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,801**	1,540	168	93		-	**1,801**	1,540	168	93	
5	Đường Liên xã Núi Tô-Thị trấn Cô tô	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,943**	1,820	15	108		-	**1,943**	1,820	15	108	
6	Nâng cấp, mở rộng đường nhánh ấp An Lợi (đoạn Tổ 3, Tổ 5, Tổ 12)	xã Tri Tôn		2025	**841**	787	10	44		-	**841**	788	9	44	
7	Nâng cấp, mở rộng đường nhánh ấp Tà On (đoạn từ Tổ 11 đến Tổ 12)	xã Tri Tôn		2025	**537**	500	10	27		-	**537**	500	10	27	
8	Nâng cấp lộ giao thông nông thôn đường ấp An Lợi (Đoạn còn lại)	xã Tri Tôn		2023-2025	**667**	599	10	58		-	**667**	599	10	58	
9	Nâng cấp đường ấp Tà On (đường từ nhà cô Siêm ra đồng, nhà Chau Tin thẳng ra đồng, nhà ông hai Sanh ra đồng)	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,124**	961	101	62		-	**1,124**	961	101	62	
10	Bê tông xi măng đường ấp An Thuận	xã Tri Tôn		2023-2025	**343**	317	5	21		-	**343**	318	4	21	
11	Bê tông xi măng đường ấp Bằng Rò	xã Tri Tôn		2023-2025	**240**	220	5	15		- 4	**236**	221	-	15	
12	Nâng cấp đường ấp An Hòa (từ đường giữa trước Văn Phòng ban ấp ra đồng)	xã Tri Tôn		2023-2025	**898**	837	10	51		-	**898**	838	9	51	
13	Nâng cấp lộ giao thông nông thôn (đường dân sinh ra đồng đối diện Cổng Chùa Long Định đến chân Cầu Châu Lăng)	xã Tri Tôn		2023-2025	**2,668**	2,435	99	134		- 19	**2,649**	2,435	80	134	
14	Nâng cấp, mở rộng đường giữa ấp Tô Hạ (Đoạn từ nhà Yến đến sân đua bò)	xã Tri Tôn		2022-2024	**1,559**	1,350	135	74		-	**1,559**	1,350	135	74	
15	Nâng cấp đường nhánh khu dân cư ấp Tô Hạ	xã Tri Tôn		2022-2024	**580**	502	50	28		-	**580**	502	50	28	
16	Đường vành đai ấp Tô Thuận	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,187**	1,027	103	57		-	**1,187**	1,027	103	57	
17	Nâng cấp đường Sre Cung (Tô Hạ)	xã Tri Tôn		2023-2025	**1,609**	1,449	80	80		-	**1,609**	1,449	80	80	
18	Nâng cấp đường nhà ông Chau Sấp (Tô Hạ)	xã Tri Tôn		2023-2025	**652**	560	59	33		-	**652**	560	59	33	
19	Nâng cấp lộ giao thông nông thôn đường ấp An Lợi (Đoạn từ Văn phòng ấp An Lợi đến giáp tỉnh lộ 948)	xã Tri Tôn		2022-2024	**1,247**	1,080	108	59		-	**1,247**	1,080	108	59	
20	Nâng cấp, mở rộng đường chùa Phnôm Pi dưới đến chùa Phnôm Pi trên (đoạn I)	xã Tri Tôn		2022-2024	**1,094**	948	94	52		-	**1,094**	948	94	52	
21	Nâng cấp, mở rộng đường chùa Phnôm Pi dưới đến chùa Phnôm Pi trên (đoạn cuối)	xã Tri Tôn		2023-2025	**839**	795	-	44		-	**839**	795	-	44	

22	Nâng cấp đường ấp Phnôm Pi (từ cổng chùa giữa qua nhà anh Phol phó ấp)	xã Tri Tôn		2023-2025	**629**	545	54	30		-	**629**	545	54	30	
*	**Dự án khởi công mới**				**5,818**	**4,618**	**1,200**	**-**		- 75	**5,743**	**4,236**	**1,507**	**-**	
23	Duy tu, sửa chữa đoạn đường từ tổ 9 đến tổ 10 ấp Bằng Rò	xã Tri Tôn		2026	**832**	750	82	-		0	**832**	750	82	-	
24	Duy tu, sửa chữa cống từ sau quán Góc Phố đến đường Nguyễn Thị Minh Khai	xã Tri Tôn		2026	**910**	800	110	-		0	**910**	800	110	-	
25	Duy tu, sửa chữa đường hẻm cặp bên Sacombank	xã Tri Tôn		2026	**858**	800	58	-		-858	-	-	-	-	Ngưng đầu tư do vướng
26	Duy tu, sửa chữa đường và hệ thống thoát nước ấp 3 và ấp 4	xã Tri Tôn		2026	-			-	1,072		**1,072**	686	386	-	
27	Duy tu, sửa chữa đường dẫn cầu Cây Me đoạn ấp An Lộc	xã Tri Tôn		2026	**1,085**	900	185	-		0	**1,085**	900	185	-	
28	Duy tu, sửa chữa đường tổ 2 đến tổ 3 nhà a Hune ra cánh đồng	xã Tri Tôn		2026	**500**	400	100	-		0	**500**	400	100	-	
29	Duy tu, sửa chữa 01 đoạn đường kênh sườn 2	xã Tri Tôn		2026	**1,633**	968	665	-		-1633	-	-	-	-	Ngưng đầu tư do vướng
30	Duy tu, sửa chữa đường kênh Sườn 5 và đường dẫn vào cầu kênh Soài So	xã Tri Tôn		2026	-			-	1,344		**1,344**	700	644	-	